

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Anh.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Lưu và bà Nguyễn Thị Thêm.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số: 03/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và chia tài sản chung*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông **Lê Trọng H**, sinh năm 1981.

Trú tại: thôn 4, xã YS, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền về phần con chung và tài sản chung của nguyên đơn: Công ty Luật TNHH T; Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà 252 HQV, phường CN 1, quận BTL, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Gia Th - Chức vụ: Giám đốc (Văn bản ủy quyền ngày 01/12/2021 được chứng thực tại Văn phòng công chứng VD, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1981.

Trú tại: thôn 4, xã YS, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Lê Thiên Th, sinh năm 1981;

Trú tại: Thôn LK, xã ĐG, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- Bà Đào Thị Hồng Qu, sinh năm 1987;

Trú tại: thôn LK, xã ĐG, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1984;

Trú tại: Số 75, ngõ 53 phố ĐG, phường ĐG, phường TT, quận LB, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1986;

Trú tại: Xóm 3, xã VT, huyện VY, tỉnh Bắc Giang.

- Công ty Cổ phần năng lượng H;

Trụ sở: Khu A Tái định cư Biên phòng, tổ dân phố số 5, phường NP, thành phố GN, tỉnh Đắk Nông.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trọng H – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện công ty: Ông Nguyễn Đình Th – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Công ty cổ phần năng lượng H;

Trụ sở: Thửa đất số 3712, 3713 tờ bản đồ số TCP3, Ấp 3, xã TP, huyện GC, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Trọng H – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện công ty: Ông Nguyễn Đình Th – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ HC;

Trụ sở: Lô 3-4, Khu BT1, Khu nhà ở TV, phường TV, quận NTL, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật : Ông Vũ Minh C – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Công ty cổ phần năng lượng E;

Trụ sở: Thửa đất 137, tờ bản đồ số 2, ấp B, xã TH, huyện TP, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Kulnarunartvanich M, Chức vụ: Tổng giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Ông Lê Trọng H và bà Nguyễn Thị Th thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cháu Lê Huy A, sinh ngày 05/12/2009 và cháu Lê Nguyễn Hà Ch, sinh ngày 03/11/2012 cho bà Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các cháu đủ 18 (mười tám) tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác về quyền nuôi con.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu ông Lê Trọng H cấp dưỡng nuôi con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung do ông H tự thực hiện.

Ông Lê Trọng H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Giao bà Nguyễn Thị Th những tài sản gồm:

+ Hai căn hộ chung cư D1103 và D1104, Tòa D – Chung cư IG có địa chỉ tại số 203 NHT, phường TXT, quận TX, thành phố Hà Nội đứng tên bà Nguyễn Thị Th có giá trị 5.017.635.956đ (Năm tỷ không trăm mười bảy triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi sáu đồng);

+ Thửa đất số 1235, tờ bản đồ số 4, diện tích 125 m², tại địa chỉ xã QC, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa (Nay là số 3, phường QC, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa) đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên bà Nguyễn Thị Th, có giá trị 1.562.500.000đ (Một tỷ năm trăm sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 30G-782.32, hiện đang đứng tên bà Nguyễn Thị Th, có giá trị 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng).

+ Ông Lê Trọng H tự nguyện hỗ trợ bà Nguyễn Thị Th số tiền 16.500.000.000đ (Mười sáu tỷ năm trăm triệu đồng), theo thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

* Lần 1: Từ ngày 15/7/2022 đến trước ngày 31/12/2022 thanh toán số tiền là: 1.500.000.000đ (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

* Lần 2: trước ngày 31/12/2023 thanh toán số tiền là: 5.000.000.000đ (Năm tỷ đồng).

* Lần 3: trước ngày 31/12/2024 thanh toán số tiền là: 10.000.000.000đ (Mười tỷ đồng).

- Ghi nhận toàn bộ cổ phần và các quyền lợi khác của ông Lê Trọng H tại các công ty: Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ HC; Công ty cổ phần năng lượng E; Công ty cổ phần năng lượng H; Công ty Cổ phần năng lượng H là tài sản riêng của ông H, bà Nguyễn Thị Th không có bất cứ quyền lợi gì trong các công ty này.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Quyền yêu cầu thi hành án dân sự:**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án.

- Về án phí:

Ông Lê Trọng H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và **66.040.000đ** (Sáu mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0000241 ngày 05/01/2021 và số tiền **25.000.000đ** theo biên lai số 0015357 ngày 25/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Ông Nguyễn Trọng H còn phải nộp tiếp số tiền là: **41.040.000đ** (Bốn mươi một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Th phải chịu số tiền là **66.040.000đ** (Sáu mươi sáu triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoài Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Anh

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoài Đức;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Anh